

Số: 33/2024/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Phạm Thị P** và anh **Shao T**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 08 tháng 8 năm 2024 của chị **Phạm Thị P** và anh **Shao T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị **Phạm Thị P**, sinh năm 1993; nơi cư trú: **Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng**.

Anh **Shao T**, sinh năm 1986; nơi ở hiện nay: **Số C L K8, khu chung cư P, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng**.

Người phiên dịch: Ông **Vũ Huế G**, sinh năm 1972; nơi cư trú: **Số B Phố C, phường G, Quận N, thành phố Hải Phòng**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị P** và anh **Shao T** cùng thuận tình ly hôn.

(Chị **Phạm Thị P** và anh **Shao T** đăng ký kết hôn tại Phòng Dân chính tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc theo Giấy chứng nhận kết hôn số J430000-2019-000842; đã ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng, số 04, ngày 25 tháng 4 năm 2022).

- Về con chung:

+ Anh **Shao T** trực tiếp nuôi dưỡng con chung Shao Bo Wen cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

+ Chị **Phạm Thị P** trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Shao Yi B** cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **Shao T** và chị **Phạm Thị P** tự thoả thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **Phạm Thị P** và anh **S** Tao tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc ghi chú kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy